

Số: /TB-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện năm 2021 - Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”

Lĩnh vực: Trồng trọt - Khoa học nông nghiệp khác; Công nghệ sinh học; Lâm Nghiệp; Chăn nuôi - Thú y – Thủy sản.

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4730/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2021 Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”;

Thực hiện quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai thông báo về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 (Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn” - Lĩnh vực: Trồng trọt - Khoa học nông nghiệp khác; Công nghệ sinh học; Lâm Nghiệp; Chăn nuôi - Thú y – Thủy sản). Cụ thể như sau:

1. Điều kiện tham gia:

- Tổ chức, cá nhân có hoạt động phù hợp với lĩnh vực của nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tổ chức có tư cách pháp nhân; có con dấu và tài khoản.
- Tổ chức có kinh nghiệm, năng lực đáp ứng trực tiếp hoặc gián tiếp các yêu cầu về phương tiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực để thực hiện nghiên cứu.
- Tổ chức, cá nhân không vi phạm hợp đồng đối với các nhiệm vụ đang triển khai do Sở khoa học và Công nghệ quản lý đến thời điểm đăng ký.
- Tổ chức, cá nhân đã hoàn thành việc đăng ký, nộp lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Thành phần hồ sơ tham gia đăng ký tuyển chọn

a) Thành phần hồ sơ

(1) Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;

+ Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);

(2) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Mẫu B1-1-ĐONĐK);

(3) Thuyết minh nhiệm vụ:

3.1 Mẫu B1-2a-TMĐTCN: Thuyết minh đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ cấp tỉnh;

3.2 Mẫu B1-2b-TMĐTXH: Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh;

3.3 Mẫu B1-2c-TMDA: Thuyết minh dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh

3.4 Mẫu B1-2d-TMDA: Thuyết minh đề án khoa học cấp tỉnh

(4) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-3-LLTC);

(5) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-4-LLCN);

(6) Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Mẫu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

(7) Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Mẫu B1-5-PHNC);

(8) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần).

(9) Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

(10) Văn bản cam kết ứng dụng kết quả nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân đặt hàng (B1-6-PHUD).

(11) Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có vốn đối ứng. Cụ thể như sau:

+ Trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn tự có để thực hiện nhiệm vụ.

+ Trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: Cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các

cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ.

+ Trường hợp vay tổ chức tín dụng: Cam kết cho vay vốn của các tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng đối với tổ chức chủ trì.

Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

b) Số lượng hồ sơ

12 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc, kèm 11 bộ hồ sơ bản sao bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) trình bày và in trên khổ giấy A4, sử dụng phông chữ tiếng Việt theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001 và 01 bản điện tử của hồ sơ ghi trên đĩa quang (dạng PDF, word, không đặt mật khẩu).

c) Yêu cầu hồ sơ:

Văn bản đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong, bên ngoài ghi rõ như sau:

- *Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì đề tài, dự án KH&CN (chữ in hoa):*
- *Tên nhiệm vụ KH&CN đăng ký tham gia tuyển chọn (ghi rõ: tên Đề tài, dự án KH&CN).*
- *Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì và tổ chức tham gia phối hợp thực hiện (chỉ ghi danh sách tổ chức đã có xác nhận tham gia phối hợp).*
- *Họ tên của cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện (làm chủ nhiệm vụ) và Danh sách những người tham gia chính thực hiện (chỉ ghi danh sách cá nhân đã có xác nhận tham gia phối hợp).*
- *Danh mục tài liệu, văn bản có trong Hồ sơ.*

3. Thời hạn nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo **đến hết ngày 24/12/2021**

Lưu ý: Hồ sơ được xem là hợp lệ bắt buộc phải có các thành phần theo yêu cầu phải nộp đúng thời hạn (căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi hoặc dấu văn thư nhận nếu gửi trực tiếp) và các biểu mẫu phải đáp ứng yêu cầu phù hợp về thể thức và nội dung.

4. Nơi nhận hồ sơ

Hồ sơ nộp trực tiếp (Văn phòng Sở KH&CN Đồng Nai) hoặc gửi qua đường bưu điện về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai (địa chỉ: số 1597, Phạm Văn Thuận, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Đồng Nai)

Sở Khoa học và Công nghệ sẽ không giải quyết trường hợp hồ sơ đăng ký trễ hạn hoặc hồ sơ không đúng quy định.

Các biểu mẫu hồ sơ và một số căn cứ pháp lý để xây dựng dự toán được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: <http://www.dost-dongnai.gov.vn> (Mục Hướng dẫn hoạt động khoa học và công nghệ).

Trong quá trình xây dựng hồ sơ nếu có vướng mắc mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học - Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 02513.822.297 - Số nội bộ: 8688, 8140 hoặc email theo địa chỉ: khcndn.qlk@gmail.com.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai thông báo đến tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh biết để tham gia nộp hồ sơ tuyển chọn theo đúng thời gian quy định./.

Đính kèm: Danh mục 10 nhiệm vụ KH&CN tuyển chọn năm 2021 - Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn” - Lĩnh vực: Trồng trọt - Khoa học nông nghiệp khác; Công nghệ sinh học; Lâm Nghiệp; Chăn nuôi - Thú y – Thủy sản).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
 - Trang thông tin điện tử Sở KH&CN Đồng Nai;
 - Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
 - Lưu: VT, QLK.
- QLK031-Thongbaotuyenchon-Nongnghiep-2021\03b

Đoàn Tấn Đạt

PHỤ LỤC**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN NĂM 2021***Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH - HĐH nông nghiệp và nông thôn”**Lĩnh vực: Trồng trọt - Khoa học nông nghiệp khác; Công nghệ sinh học; Lâm Nghiệp; Chăn nuôi - Thú y – Thủy sản)**(Kèm theo thông báo số SKHCN-QLK ngày /11/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai)*

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
I. Lĩnh vực Trồng trọt - Khoa học nông nghiệp khác						
1	Dự án KHCN: Xây dựng chuỗi giá trị cho một số loại rau tại Đồng Nai nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững	Nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm rau và phát triển bền vững ngành hàng rau tại Đồng Nai.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá hiện trạng chuỗi giá trị rau hiện tại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Hình thành các chuỗi giá trị của rau ăn lá (3 – 5 loại rau ăn lá), rau ăn quả (1 – 3 loại rau ăn quả) tại các địa phương có tính bền vững cao với hiệu quả kinh tế tăng trên 15% so với ban đầu. - Chứng nhận VietGap cho các sản phẩm. 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Quy trình công nghệ sản xuất, sơ chế đóng gói, bảo quản rau ăn lá, rau ăn quả. - Xây dựng từ 03 – 05 mô hình trồng đạt chứng nhận rau an toàn. - Xây dựng được thương hiệu sản phẩm và kết nối, xây dựng hệ thống thị trường tiêu thụ ổn định. - Đào tạo, tăng cường năng lực cho ít nhất 20 cán bộ khuyến nông, 150 cán bộ địa phương, cán bộ của trang trại và người trực tiếp sản xuất kỹ thuật sản xuất rau theo hướng công nghệ cao. 			

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
2	Dự án KH&CN: Nghiên cứu biện pháp trồng, chăm sóc, sản xuất cây Mật nhân <i>Eurycoma longifolia</i> Jack tại Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai.	Xây dựng quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch và chế biến cây Mật nhân <i>Eurycoma longifolia</i> Jack tại Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai.	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát đánh giá, xác định được vùng trồng thích hợp. - Xây dựng Quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch và chế biến đạt hiệu quả về năng suất, chất lượng. - Xây dựng 02 mô hình (30 ha) tại Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hoá Đồng Nai và mở rộng ra bên ngoài. - Xác định Bảng phân tích thành phần hóa học của cây Mật nhân trồng Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai” - 02 sản phẩm mật nhân được chứng nhận 	Tuyển chọn	Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
3	Đề tài: Nghiên cứu giải pháp tổ chức sản xuất cây sầu riêng theo hướng liên kết từ trồng đến tiêu thụ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sản xuất, cải thiện và quản lý chất lượng sản phẩm sầu riêng theo hướng an toàn gắn với thị trường tiêu thụ cho nông hộ trồng sầu riêng ở Đồng Nai. - Đề xuất giải pháp trong sản xuất và tiêu thụ sầu riêng mang lại hiệu quả cao và phát triển bền vững ngành sầu riêng Đồng Nai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thực trạng thị trường sầu riêng Đồng Nai. - 03 mô hình hợp tác xã trồng sầu riêng đạt tiêu chuẩn VietGAP tổng diện tích 150 ha có liên kết tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp. - Sổ tay chất lượng sản xuất sầu riêng VietGap phù hợp ở Đồng Nai. - Tổng kết các biện pháp kỹ thuật đạt hiệu quả cao trong sản xuất sầu riêng ở Đồng Nai. - Báo cáo thực trạng thị trường sầu riêng tại Đồng Nai. 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất giải pháp trong sản xuất và tiêu thụ sầu riêng mang lại hiệu quả cao và bền vững. 			
4	<p>Đề tài: Nghiên cứu biện pháp kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng giống chuối già (<i>Musa acuminata</i> sp.) hiệu quả, bền vững tại tỉnh Đồng Nai”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định các biện pháp kỹ thuật, công nghệ giúp tăng năng suất, chất lượng chuối già; đề xuất giải pháp tổ chức sản xuất chuối già hiệu quả, phù hợp ở Đồng Nai. - Hoàn thiện quy trình nhân giống, canh tác chuối già sạch bệnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng sản xuất chuối tại địa phương và đề ra biện pháp cải thiện. - 01 giống chuối già được công bố lưu hành. - Hoàn thiện quy trình sản xuất, canh tác chuối già sạch bệnh đạt tiêu chuẩn VietGAP được phê duyệt lưu hành. - Làm rõ tác nhân và đề xuất giải pháp phòng chống một số bệnh hại chính trên cây chuối già. 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
		- Xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm.	- Tổ chức 01 Hợp tác xã sản xuất chuối già quy mô ít nhất 30-50 ha được chứng nhận VietGAP, có PUC, có liên kết tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp. - Hiệu quả kinh tế tăng 10% so với truyền thống.			
II. Lĩnh vực Công nghệ sinh học						
1	Đề tài: Nghiên cứu, xây dựng mô hình ủ compost thông minh tái chế nguồn chất thải chăn nuôi heo thành phân hữu cơ quy mô trang trại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Xây dựng quy trình công nghệ ủ compost xử lý chất thải chăn nuôi tại chỗ quy mô trang trại và tạo ra nguồn phân bón hữu cơ chất lượng đáp ứng nhu cầu tiêu thụ ở	- Quy trình công nghệ compost để xử lý chất thải chăn nuôi tại chỗ: trường hợp áp dụng cho phân heo; - 02 mô hình ủ compost thông minh cho hai loại chất thải chăn nuôi heo từ các trang trại ở địa phương (heo nái, heo thịt)	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
		địa phương mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội – môi trường.	cho 02 nguồn chất thải chăn nuôi heo khác nhau; - 02 sản phẩm phân bón đạt tiêu chuẩn để đăng ký chất lượng phân hữu cơ truyền thống đạt yêu cầu về 04 chỉ tiêu chất lượng và 06 yếu tố hạn chế trong phân bón qui định đối với nhóm phân bón hữu cơ (truyền thống) theo Thông tư 09/2019 về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.			
III. Lĩnh vực Lâm Nghiệp						
1	Đề tài: Xây dựng mô hình tưới nước, dinh dưỡng tiết kiệm ứng dụng công nghệ 4.0 cho	- Tăng hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường của một số cây trồng	- Đánh giá danh mục các sản phẩm chủ lực của tỉnh. - Địa bàn thực hiện phải đại diện/đặc trưng cho sản	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai.	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
	một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	<p>chủ lực trên một số địa bàn của tỉnh Đồng Nai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa công nghệ tưới nước và bón phân tiết kiệm ứng dụng công nghệ 4.0 thích hợp cho một số cây trồng chủ lực trên một số địa bàn của tỉnh Đồng Nai. 	<p>xuất cây trồng được lựa chọn thí nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống đơn giản, dễ vận hành, bảo dưỡng - Tuổi thọ của hệ thống tối thiểu 3 – 4 năm - Đảm bảo tiết kiệm tối thiểu 20 – 30% nước, 30 – 40% phân bón, 50 – 70% công lao động so với đối chứng - Đảm bảo tăng năng suất tối thiểu 10% so với đối chứng 			
2	Dự án SXTN: Kỹ thuật chuyên hóa từ rừng trồng Keo lai gỗ nhỏ thành rừng trồng Keo lai gỗ lớn tại tỉnh Đồng Nai.	Hoàn thiện quy trình kỹ thuật chuyên hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ nhỏ thành rừng cung	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về Quy trình kỹ thuật sẽ chuyển giao. - Chuyển giao kết quả kỹ thuật chuyên hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ 	Tuyển chọn	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai - Công ty TNHH MTV 	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
		<p>cấp gỗ lớn phù hợp với đặc thù điều kiện sinh thái vùng, góp phần nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị rừng trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p>	<p>nhỏ thành rừng cung cấp gỗ lớn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật chuyển hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ nhỏ thành rừng cung cấp gỗ lớn. - Xây dựng được 3,0 ha thí nghiệm hoàn thiện biện pháp kỹ thuật tía thưa theo các mật độ khác nhau. - Xây dựng được 7,0 ha rừng mô hình Keo lai chuyển hóa từ cung cấp gỗ nhỏ thành rừng cung cấp gỗ lớn, giá trị kinh tế tăng tối thiểu 20%. - Đánh giá năng suất, hiệu quả đối với từng mô hình. 		Lâm nghiệp La Ngà	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá năng suất và hiệu quả kinh doanh rừng trồng Keo lai gỗ nhỏ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Đánh giá năng suất và hiệu quả kinh doanh rừng trồng Keo lai gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Đánh giá năng suất và hiệu quả lâm sinh đối với việc chuyển hóa rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ nhỏ thành rừng trồng Keo lai cung cấp gỗ lớn tại Đồng Nai. 			
3	Đề tài: Nghiên cứu giải pháp tăng cường năng lực tham gia chuỗi cung ứng gỗ hợp pháp (VNTLAS) cho chủ	Tăng cường năng lực tham gia chuỗi cung ứng gỗ hợp pháp (VNTLAS) cho	- Báo cáo hiện trạng rừng trồng nguyên liệu, rừng trồng gỗ lớn và khoảng trống mức độ tuân thủ bằng chứng gỗ hợp pháp	Tuyển chọn	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
	rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	các chủ rừng, góp phần phát triển rừng trồng sản xuất và ngành công nghiệp chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai một cách hiệu quả và bền vững.	<p>trong chuỗi cung ứng gỗ theo yêu cầu của VNTLAS của các chủ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống biểu mẫu hồ sơ về gỗ hợp pháp cho chủ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu gỗ hợp pháp cho các chủ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu gỗ hợp pháp. - Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường năng lực cho các chủ rừng tham gia chuỗi cung ứng gỗ hợp 		- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đồng Nai.	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
			pháp (VNTLAS) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.			
4	Đề án: Xây dựng, quản lý, phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng cơ sở pháp lý để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm đặc thù giúp bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai - Đăng ký thành công nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu để xác lập quyền Sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Danh mục các sản phẩm OCOP được xác lập quyền Sở hữu trí tuệ. - Sổ tay hướng dẫn Quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai - Đề xuất thiết lập cơ chế và văn bản quản lý hiệu quả nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm OCOP trên 	Tuyển chọn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
		Đồng Nai tại Cục Sở hữu trí tuệ.	địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp với thực tế sản xuất các sản phẩm này tại địa phương và chủ trương phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Đồng Nai.			
IV. Lĩnh vực Chăn nuôi -Thú y – Thủy sản						
1	Đề tài “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp kỹ thuật để phát triển nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai”	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được thực trạng nuôi chim yến và tiềm năng phát triển nghề nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai. - Đề xuất được kỹ thuật nâng cao hiệu quả và phát triển nghề nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng và tiềm năng phát triển nuôi chim yến tại tỉnh Đồng Nai. - Xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất nâng cao hiệu quả nghề nuôi chim yến tại Đồng Nai. - Bộ tiêu chí kỹ thuật về công nghệ nuôi chim yến phù hợp với điều kiện tại Đồng Nai. 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Dự kiến sản phẩm chính	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu	Ghi chú
			- Báo cáo đề xuất giải pháp kỹ thuật nâng cao năng suất và chất lượng tổ yến thô tại các hộ nuôi chim yến.			
TỔNG CỘNG: 10 NHIỆM VỤ KH&CN						